

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **100/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 16/6/2022

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Hà Thị Vinh - Cán bộ hưu trí.

2. Bà: Nguyễn Thu Hà - Cán bộ UBND xã Trung Môn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh La Văn Kh, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn C, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989;

Nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện nay: Số nhà 391, đường V, tổ 5, phường B thành phố L, tỉnh Lào Cai.

(Anh Kh có đơn xin xét xử vắng mặt, và chị H vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh La Văn Kh trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị H kết hôn với nhau ngày 27/9/2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, đến năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và chị H bỏ đi với người khác, khi mâu thuẫn

xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2021 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Nay anh xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị H, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị H.

- *Về con chung*: Anh và chị Hoàng Thị H có 01 con chung là cháu La Trí D sinh ngày 05 tháng 3 năm 2019, hiện đang ở cùng với chị H, sau khi ly hôn anh nhất trí để chị H nuôi dưỡng cháu Dững.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Anh La Văn Kh xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

* *Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại bản tự khai chị Hoàng Thị H trình bày (Bút lục 31)*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Năm 2011 chị và anh La Văn Kh quen biết nhau, cùng có tình cảm nên chị và anh Kh yêu nhau và cùng làm thuê cho một cửa hàng của cô Vương Thị Hằng. Từ khi yêu nhau chị và anh Kh rất tin tưởng nhau và cùng bàn bạc tích cóp tiền công làm thuê để mua đất khi lấy nhau làm nhà để ở. Sau một thời gian làm thuê chị và anh Kh góp được chút tiền và vay thêm cô chủ nơi làm thuê được tổng số tiền là 45.000.000đồng. Ngày 22/8/2012 anh La Văn Kh cầm tiền về quê mua một mảnh đất tại thôn Cây Dừa, xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn với diện tích 350m². Đến năm 2014 cóp tiền xây được căn nhà cấp 4 xây phần thô, năm 2019 mới hoàn thiện để ở. Đến ngày 27/9/2017 chị và anh La Văn Kh mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y. Nay anh Kh làm đơn xin ly hôn chị nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của anh Kh.

- *Về con chung*: Chị và anh Kh có 01 con chung là cháu La Trí D sinh ngày 05/3/2019, sau khi ly hôn chị nhận nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng là 2.000.000đồng

- *Về tài sản chung*: Chị H đề nghị anh Kh chia cho chị một nửa số tài sản là diện tích đất 350m² và một căn nhà cấp IV cùng tài sản trong nhà.

- *Về nợ chung*: Chị H xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 207, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật TTDS; Các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật HN&GD; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh La Văn Kh, xử cho anh Kh được ly hôn với chị Hoàng Thị H. Về con chung: Giao con chung là cháu La Trí D sinh ngày 05/3/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung: Tòa án đã có thông báo gửi chị H, đề nghị chị có đơn trình bày ý kiến đến Tòa án trong trường hợp chị yêu cầu chia tài sản chung. Tuy nhiên, chị H không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án, do đó không có căn cứ để xem xét giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh La Văn Kh phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn anh La Văn Kh có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Hoàng Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh La Văn Kh và chị Hoàng Thị H kết hôn với nhau từ năm 2017 có đăng ký kết hôn vào ngày 27/9/2017 tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương. Như vậy hôn nhân giữa anh La Văn Kh và chị Hoàng Thị H là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án anh Kh xác định cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể hòa hợp được, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2021 đến nay.

Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Kh và chị H. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2021 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Kh và chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Ngoài ra quá trình giải quyết vụ án chị H cũng nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của anh Kh. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Kh với chị H là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh La Văn Kh và chị Hoàng Thị H có 01 con chung là cháu La Trí D sinh ngày 05/3/2019, hiện đang sinh sống cùng chị H. Quá trình giải quyết vụ án Hương có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Dũng đến khi trưởng thành. Anh Kh nhất trí để chị H nuôi dưỡng con chung. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu La Trí Dũng cần giao cháu La Trí Dũng cho chị H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

- *Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Hoàng Thị H yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng là 2.000.000đồng. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng chị H không đến Tòa án giải quyết vụ việc và ngày 07 tháng 3 năm 2022 Tòa án tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chị H có mặt để tham gia, nhưng khi đang tiến hành làm việc chị H tự ý bỏ về không tham gia hòa giải và quá trình giải quyết vụ án chị H không giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ về mức thu nhập của bản thân.

ngoài ra qua xác minh tại địa phương xác định anh Kh thuộc hộ nghèo, mức thu nhập bình quân là 1.500.000đồng/tháng. Do vậy chưa có căn cứ để xem xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị H và dành quyền khởi kiện vụ án riêng về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

[4] *Về tài sản chung*: Anh La Văn Kh xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị H yêu cầu anh Kh chia cho chị một nửa số tài sản là diện tích đất 350m² và một căn nhà cấp IV cùng tài sản trong nhà. Tuy nhiên tại Công văn số 118/CV-TA ngày 09 tháng 3 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn yêu cầu chị H trong trường hợp chị H vẫn yêu cầu chia tài sản chung thì phải làm đơn yêu cầu giải quyết, trong đó xác định rõ yêu cầu chia, xác định rõ từng loại tài sản yêu cầu chia, trị giá tài sản, nguồn gốc hình thành và nộp giấy tờ chứng minh quyền sở hữu và quyền sử dụng tài sản. Chị H đã nhận được yêu cầu, nhưng không thực hiện yêu cầu của Tòa án, nên chưa có căn cứ xem xét giải quyết. Do vậy cần dành quyền khởi kiện vụ án riêng về việc yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn cho chị H.

[5] *Về vay nợ chung*: Anh Kh và chị H cùng xác định không có không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Anh La Văn Kh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho anh La Văn Kh được ly hôn với chị Hoàng Thị H.

- *Về con chung*: Giao cháu La Trí D sinh ngày 05/3/2019 cho chị Hoàng Thị H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh La Văn Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn. Chị H có quyền yêu cầu anh La Văn Kh cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Chị Hoàng Thị H có quyền yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn.

- *Về án phí*: Anh La Văn Kh phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003922, ngày 09/2/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, anh La Văn Kh đã nộp đủ án phí.

Chị Hoàng Thị H không phải chịu án phí.

Anh La Văn Kh và chị Hoàng Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Nhữ Hán (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Mạc Văn Tuyến**

